

VNINDEX	HNX	UPCOM	DOW JONES	NIKKEI 225	DAX
1,078.45 -0.08%	210.73 +0.12%	77.59 +0.40%	33,402.38 -0.59%	28,287.42 +0.35%	15,603.47 +0.14%



Nhận định thị trường và chiến lược

"NGHĨ CHÂN"

Kết thúc phiên giao dịch ngày 04/04/2023, VNIndex đóng cửa giảm 0,83 điểm (-0,08%) và đóng cửa tại mức 1.078,45 điểm. Thị trường có phiên giao dịch rung lắc với biên độ thấp lên xuống trong phiên khoảng 7 điểm sau phiên tăng điểm mạnh trước đó. Thanh khoản VNIndex tiếp tục ghi nhận ở mức cao đạt hơn 12.300 tỷ, giảm 4% so với phiên trước đó.

Xét theo nhóm ngành, các nhóm ngành vẫn giữ giá tốt sau khi tăng mạnh vào các phiên trước. Nhóm Chứng khoán tiếp tục được dòng tiền tập trung và tăng điểm mạnh như SSI, HCM, FTS đều tăng trên 2% và BSI, ORS còn tăng trần. Nhóm bán lẻ sau thời gian giảm điểm đã có phiên hồi phục tích cực với DGW (+6,7%), FRT (+5,7%). Các nhóm ngành khác chủ yếu có biến động thấp.

Khối ngoại tiếp tục bán ròng với giá trị đạt 270 tỷ đồng, dẫn đầu bởi các mã như STB (-103 tỷ), VNM (-56 tỷ), FUEVFVND (-44 tỷ), VND (-42 tỷ). Ở chiều ngược lại, khối ngoại mua ròng VPB (+44 tỷ), VIC (+36 tỷ), KBC (+30 tỷ), HCM (+19 tỷ).

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VNIndex ghi nhận một cây nến đỏ nhỏ bị bán từ vùng kháng cự 1.080 với KLGĐ tiếp tục ở mức cao. Thị trường vẫn đang giữ trạng thái tích cực và đang trong thời gian điều chỉnh tích lũy ở đây do đây là vùng kháng cự cứng của chỉ số. Nếu thị trường không bị bán quá mạnh tại vùng này thì vùng kháng cự mà thị trường sẽ hướng tới trước mắt sẽ là vùng 1.100 và cao hơn ở kênh giá trên (vùng 1.140-1.160). Vùng hỗ trợ hiện tại của thị trường ở kênh dưới (vùng 1.030).

CHIẾN LƯỢC HÀNH ĐỘNG

Thị trường vẫn đang giữ trạng thái tích cực và đang trong trạng thái điều chỉnh tích lũy tại đây. NĐT tiếp tục nắm giữ cổ phiếu đã mua kỳ vọng thị trường tăng điểm để lên test 1.100 và cao hơn ở kênh giá trên (vùng 1.140-1.160). Khi thị trường điều chỉnh NĐT có thể canh mua gia tăng, cơ cấu lại danh mục. Vùng hỗ trợ hiện tại NĐT cần quan sát ở vùng 1.030.

BÁO CÁO CẬP NHẬT DOANH NGHIỆP

- [Link](#): Báo cáo phân tích cổ phiếu – PVS

Tin tức thị trường thế giới

Đồng USD đang ở mức kháng cự thấp nhất 2 tháng sau khi dữ liệu ISM yếu. Kỳ vọng về sự suy giảm tăng trưởng đã được củng cố vào thứ Hai do giá dầu tăng mạnh sau khi OPEC bắt ngờ cắt giảm 1,1 triệu thùng trong hạn ngạch sản lượng của mình. Sự suy giảm tăng tốc sau khi chỉ số quản lý mua hàng sản xuất của Viện Quản lý cung ứng hạn xuống mức thấp mới theo chu kỳ, phản ánh sự suy giảm trên diện rộng.

EU tìm cách thiết lập lại mối quan hệ với Trung Quốc. Liên minh châu Âu (EU) đang tìm cách thúc đẩy đối thoại với Trung Quốc khi xúc tiến chuyến thăm của lãnh đạo cấp cao tới Bắc Kinh, trong đó có chuyến thăm tuần này của Tổng thống Pháp Emmanuel Macron và Chủ tịch Ủy ban châu Âu (EC) Ursula von der Leyen.

Tin tức nổi bật trong ngày

- ☞ Thống đốc Nguyễn Thị Hồng: Ngân hàng Nhà nước đã mua vào 4 tỷ USD quý 1/2023
- ☞ Ngân hàng Phát triển châu Á (ADB) dự báo kinh tế Việt Nam tăng trưởng 6.5% năm 2023
- ☞ Lãi suất vay mua nhà tháng 4/2023: Nhiều ngân hàng điều chỉnh giảm lãi suất
- ☞ Condotel và officetel sẽ được cấp 'sổ đỏ' nếu đủ điều kiện
- ☞ Đất Xanh Miền Nam (DXG) chậm thanh toán 3 kỳ trả lãi trái phiếu

Lịch sự kiện đáng chú ý

05/04/2023: Chỉ Số PMI Phi Sản Xuất của Mỹ (Tháng 3)
07/04/2023: Công bố tỷ lệ thất nghiệp Mỹ

Chỉ số thị trường Việt Nam

	04/04/2023	(+/-%) 1 phiên	(+/-%) 7 phiên	(+/-%) 30 phiên
VNINDEX	1.078,45	-0,08%	2,49%	2,29%
VNINDEX GTGD (Tỷ VND)	13.574,79	-4,17%	39,81%	6,66%
HNX	210,73	0,12%	1,96%	0,37%
HNX GTGD (Tỷ VND)	1.332,91	-16,28%	46,38%	-28,11%
Upcom	77,59	0,40%	2,52%	0,18%
Upcom GTGD (Tỷ VND)	582,11	-6,07%	138,58%	-29,92%
P/E VNIndex (x)	12,07	0,08%	3,22%	-0,37%
P/B VNIndex (x)	1,71	0,00%	3,30%	-0,14%

TOP KHUYẾN NGHỊ CỦA ABS

STT	Mã	Ngày khuyến nghị	Giá khuyến nghị	Giá mục tiêu	Giá hiện tại	Giá cắt lỗ	Lãi dự kiến	Lãi/(lỗ) hiện tại	Trạng thái
1	VCG	24/03/2023	20.150	23.800	20.800	20.100	18,1%	3,2%	Nắm giữ
2	SBT	28/03/2023	14.400	16.730	15.100	13.510	16,2%	4,9%	Nắm giữ
3	HDG	03/04/2023	31.100	34.500	31.300	27.500	10,9%	0,6%	Nắm giữ

Lưu ý: Để xem đầy đủ danh mục khuyến nghị của ABS, vui lòng click vào [đây](#).

TOP TĂNG/GIẢM THEO VỐN HÓA TRÊN SÀN HOSE

Top cổ phiếu Bluechip	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên
1	POW 2,27%	VHM -3,04%	TCB 11,32%	SAB -4,30%	VPB 22,64%	MSN -13,85%
2	SSI 2,27%	VIC -2,07%	KDH 9,18%	VJC -4,23%	VHM 19,72%	MWG -7,44%
3	MSN 2,08%	SAB -1,66%	SSI 7,14%	VNM -0,54%	PDR 19,55%	GAS -4,77%
4	MWG 2,05%	HDB -1,03%	GVR 7,05%	GAS -0,10%	SSI 16,58%	SAB -4,32%
5	VIB 1,84%	CTG -1,00%	VIC 6,57%	POW 12,50%	POW 12,50%	VNM -1,72%

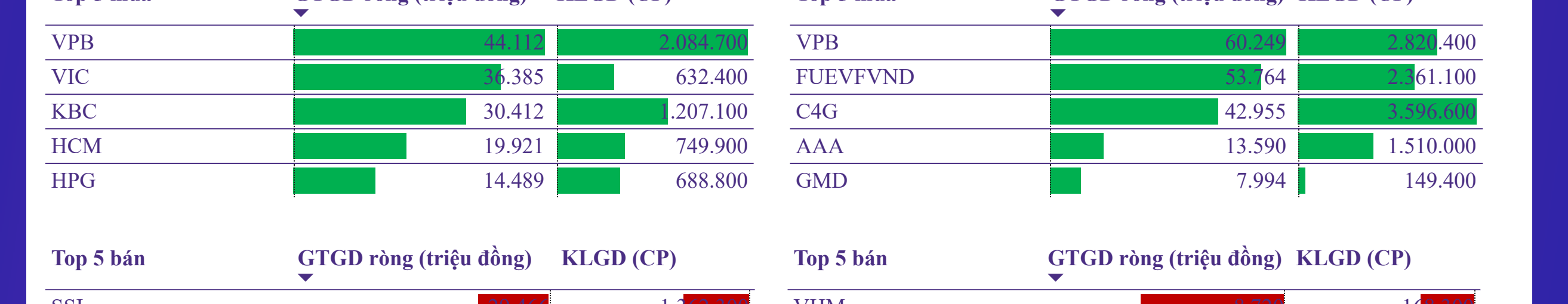
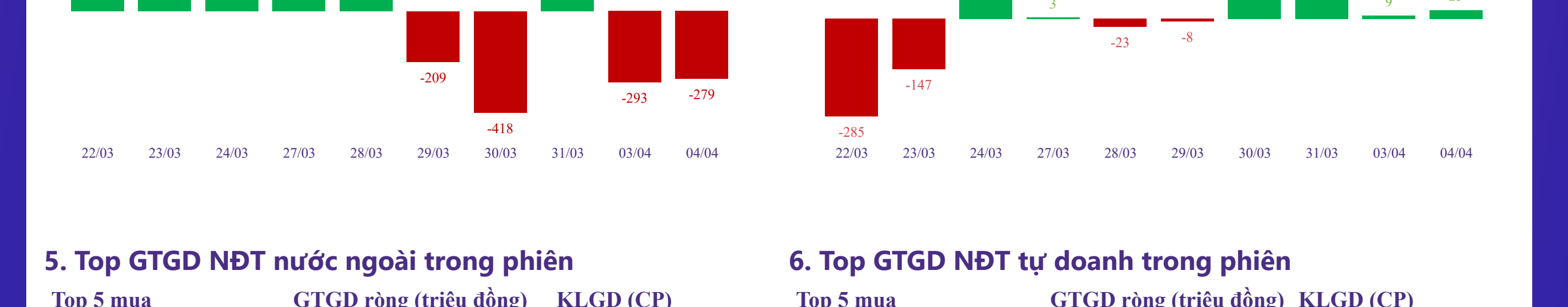
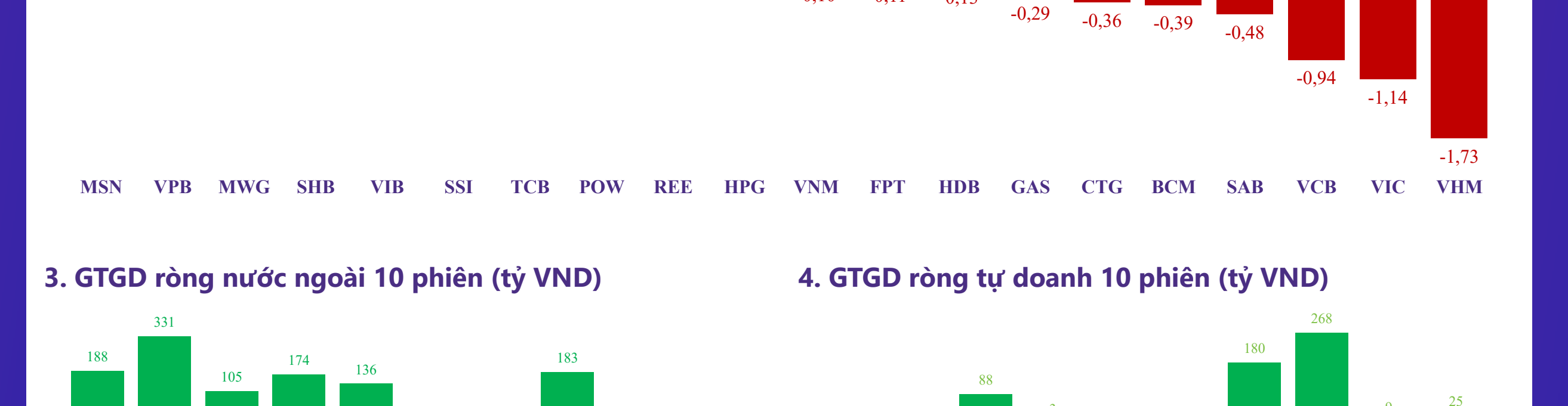
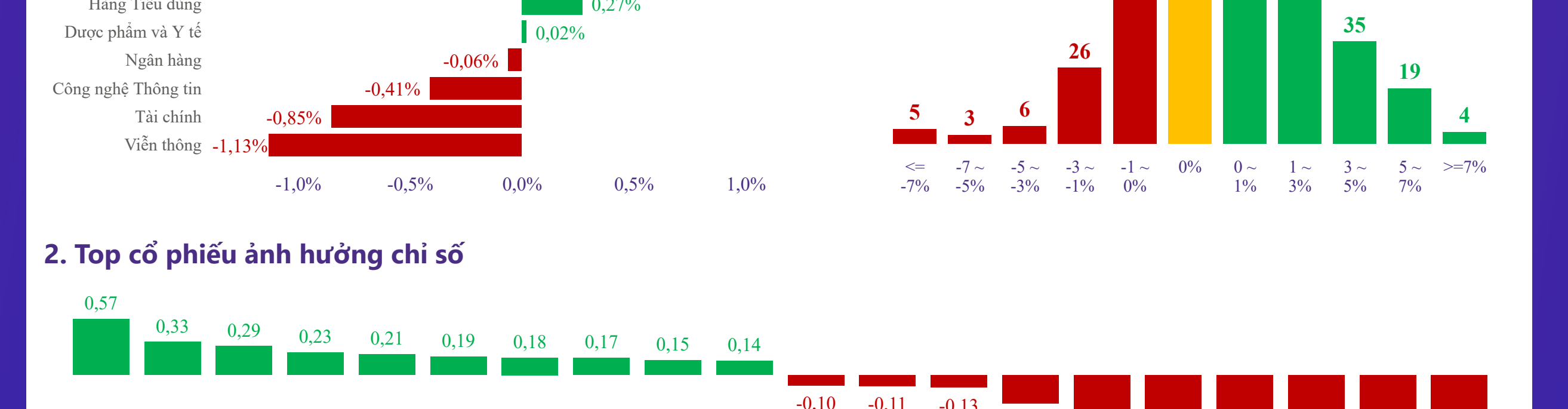
Top cổ phiếu Mid cap	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên
1	HAH 6,93%	VCF -3,61%	BSI 31,88%	VCF -10,37%	BSI 44,92%	DGW -23,13%
2	HQC 6,92%	BCH -1,80%	ORS 16,06%	TMP -7,34%	FTS 42,55%	VCF -18,85%
3	BSI 6,88%	CHP -1,01%	FTS 15,77%	NKG -6,13%	CTS 29,10%	ROS -17,43%
4	DGW 6,69%	NBB -0,74%	AGR 15,65%	IMP -5,13%	STG 26,18%	FRT -13,56%
5	ORS 6,67%	BIC -0,72%	CTD 14,25%	BHN -4,07%	ORS 25,84%	SVC -12,80%

Top cổ phiếu Small cap	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên
1	RIC 6,92%	HVG -12,10%	TGG 27,42%	VHG -87,78%	ADG 41,45%	FTM -55,50%
2	RIP 6,88%	VHG -17,37%	CLW 22,20%	VHM -22,61%	VMD 34,56%	TTB -42,13%
3	CLW 6,87%	FTM -6,97%	KHA 15,92%	STB -16,75%	SGR 33,33%	RIC -32,20%
4	VAF 6,84%	FDC -6,05%	ITC 13,16%	PXS -11,92%	TGG 33,33%	SC5 -28,28%
5	VOS 6,84%	FCM -5,57%	NTL 12,79%	MCP -10,55%	CLW 30,13%	LAF -24,14%

TỔNG HỢP CHỈ SỐ THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI, TỶ GIÁ VÀ HÀNG HÓA

	04/04/2023	(+/-%) 1 phiên	(+/-%) 7 phiên	(+/-%) 30 phiên
TTCK Toàn cầu				
DAX	15.603,47	0,14%	3,15%	1,32%
Dow Jones	33.402,38	-0,59%	2,99%	1,08%
FTSE 100	7.634,52	-0,50%	2,18%	-3,73%
Nikkei 225	28.287,42	0,35%	2,95%	2,74%
S&P 500	4.100,60	-0,58%	3,09%	2,74%
Tỷ giá				
USD/VND	23.460,00	-0,04%	-0,17%	-1,35%
USD/JPY	131,49	-0,69%	-0,05%	-2,53%
GBP/USD	1,25	0,81%	1,63%	4,17%
EUR/USD	1,10	0,92%	1,85%	3,77%
Năng lượng				
Dầu thô Brent	84,94	0,01%	9,23%	6,07%
Khí tự nhiên	2,11	0,48%	-4,95%	-13,52%
Than	192,65	-2,70%	9,30%	-8,11%
Kim loại và vật liệu xây dựng				
Bạc	25,02	4,25%	8,31%	16,37%
Vàng	2.019,97	1,81%	3,24%	10,68%
Gỗ	377,10	1,73%	-5,23%	0,83%
Thép cuộn cán nóng	1.108,00	0,27%	-7,44%	11,36%
Quặng sắt	121,50	-1,62%	-0,82%	-7,60%
Thép	4.032,00	-1,85%	-1,78%	-4,70%
Đồng	3,98	-1,97%	-2,45%	-5,01%
Nông nghiệp				
Đường	22,47	0,31%	7,36%	5,54%
Cao su	134,10	-0,74%	0,90%	-2,12%
Lúa mì	691,50	-0,29%	-0,93%	-7,80%
Cà phê	174,85	-0,79%	-1,16%	-12,36%
Lợn hơi	72,23	-3,09%	-8,14%	-16,55%

BIỂU ĐỒ TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG NGÀY 04/04/2023



5. Top GTGD NĐT nước ngoài trong phiên

Top 5 mua	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
VPB	40.111	3.284.300
VIC	3.385	632.400
KBC	30.412	2.071.100
HCM	19.921	749.900
HPG	14.489	688.800

6. Top GTGD NĐT tự doanh trong phiên

Top 5 mua	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
VPB	64.220	3.300.400
FUEVFVND	2.64	61.100
CAG	42.955	1.600.000
AAA	13.590	1.510.000
GMD	7.994	149.400

Top 5 bán

	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
SSI	-1.000	-1.000
VND	-41.000	-2.000.000
FUEVFVND	-4.000	-4.000.000
VNM	-1.000	-761
STB	-100.000	-1.000.000

Top 5 bán

	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
VHM	-10.000	-10.000
PVT	-10.000	-10.000
ACB	-10.000	-10.000
HPG	-10.000	-10.000
FPT	-10.000	-10.000

Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình

Địa chỉ: 36 P. Hoàng Cầu, Ô Chợ Dừa, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: 024 3562 4626 Ext: 151

Email: research@abs.vn

Website: ABS.VN

Trải nghiệm ngay ứng dụng ABS invest | **Mở tài khoản để tham gia room tư vấn của Trung tâm tư vấn Đầu tư ABS**

KHUYẾN CÁO

Báo cáo này được phát hành bởi Phòng Phân tích Đầu tư - Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình (ABS). Người sử dụng không được phép sao chép, chuyển giao, sửa đổi, đăng tải lên các phương tiện truyền thông mà không có sự đồng ý bằng văn bản của ABS. Các thông tin, nhận định được ABS đưa ra dựa trên nguồn tin đáng tin cậy. Người sử dụng báo cáo cần tự chịu trách nhiệm khi sử dụng thông tin để ra quyết định mua, bán chứng khoán.